

Bản án số: 44/2022/HSST

Ngày: 26/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thủy

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Kim Cương và bà Lê Thị Thành

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thái Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lê Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2022/HSST ngày 08 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/QĐXXST - HS ngày 13/7/2022 đối với các bị cáo:

1. Phan Trọng V, sinh ngày 31 tháng 10 năm 19xx. Tại Yên Bái.

Nơi ĐKKHKT: Tổ x, phường Y, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái; Chỗ ở: Tổ dân phố X, phường H, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Con ông: Phan Trọng T (đã chết); con bà Nguyễn Thị S (đã chết); Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

* Nhân thân:

- Năm 2001, bị Tòa án nhân dân thị xã Yên Bái (nay là thành phố Yên Bái) xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 65 ngày 15/8/2001);

- Năm 2003, bị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Bản án số 53 ngày 19/8/2003);

- Năm 2007, bị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái xử phạt 03 năm tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” (Bản án số 56 ngày 28/6/2007);

- Năm 2010, bị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (Bản án số 94 ngày 29/9/2010);

- Năm 2017, bị Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt 02 năm tù về tội “Đánh bạc” (Bản án số 37 ngày 31/8/2017). Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/3/2019;

Bị bắt tạm giữ ngày 31/3/2022, tạm giam ngày 03/4/2022, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Yên Bái - Có mặt tại phiên tòa.

2. Đào Danh H, sinh ngày 18 tháng 5 năm 19xx. Tại Yên Bái.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ dân phố H, phường H, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Con ông: Đào Chí H, sinh năm 1933 con bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1944; Có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1978 và 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2006; Tiền sự: Không.

Tiền án: 01. Bản án số 36 ngày 24/4/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, được ra tù ngày 05/4/2019 (chưa được xóa án tích).

* Nhân thân:

- Năm 1994, bị Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 03 ngày 17/01/1994).

- Năm 1995, bị Tòa án nhân dân thị xã Yên Bái xử phạt 36 tháng tù về tội “Cướp tài sản” (Bản án số 70 ngày 01/11/1995).

- Năm 2000, bị Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt 24 tháng tù về tội “Chứa chấp, tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” (Bản án số 51 ngày 19/5/2000).

- Năm 2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 15 ngày 25/02/2009).

Bị bắt tạm giữ ngày 30/3/2022, tạm giam ngày 02/4/2022, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Yên Bái - Có mặt tại phiên tòa.

* *Người chứng kiến*: Ông Trần Phương Đ, sinh năm 19xx. Trú tại: Tổ dân phố T, phường H, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 30/3/2022, tại khu vực đường vòng quanh sân vận động thành phố Yên Bái, thuộc tổ dân phố P, phường H, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, tổ công tác của đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an thành phố Yên Bái đang trên đường đi tuần tra làm nhiệm vụ thì thấy Đào Danh H có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên đã tiến hành kiểm tra đối với Đào Danh H, H đã thả từ tay trái xuống mặt đất 01 gói nilon màu trắng có chứa chất bột màu trắng (nghi là ma túy), được xoắn lại và hàn kín 2 đầu. Khi bị cơ quan Công an phát hiện, H đã tự giác nhặt gói nilon màu trắng có chứa chất bột màu trắng (nghi là ma túy) lên và giao nộp cho cơ quan Công an. Ngoài ra còn thu giữ của Đào Danh H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel có số thuê bao 0828.816.xxx.

Đào Danh H khai nhận gói ma túy bị thu giữ là của H mua của Phan Trọng V, cụ thể như sau:

Do bản thân nghiện chất ma túy nên khoảng 9 giờ ngày 30/3/2022, H đã gọi điện cho Phan Trọng V hỏi mua 500.000 đồng tiền ma túy, V đồng ý và hẹn Hưng đến khu vực gần góc khế trên đường bờ kè sông Hồng (thuộc tổ dân phố H, phường H, thành phố Yên Bái). Tại đây, H đưa cho V 500.000 đồng, V cầm tiền và đưa cho H 01 gói ma túy được gói bằng túi nilon màu trắng, hàn kín 2 đầu. H cầm lấy và mang gói ma túy về nhà mục đích để sử dụng cho bản thân, khi đi đến khu vực đường vòng quanh sân vận động thành phố Yên Bái (thuộc tổ dân phố H, phường H, thành phố Yên Bái) thì bị Cơ quan Công an phát hiện và bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định về ma túy số: 191 ngày 05/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ khi kiểm tra Đào Danh H có khối lượng là 0,33 gam là ma túy, loại Heroine.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phan Trọng V, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Yên Bái thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Phan Trọng V.

Quá trình điều tra Phan Trọng V khai nhận:

Bản thân tái nghiện ma túy trước ngày bị bắt khoảng 7 ngày. Khoảng 11 giờ ngày 29/3/2022, Phan Trọng V đi đến khu vực bến than cũ (thuộc tổ dân phố P, phường H, TP. Yên Bái) mua 01 gói ma túy, loại Heroine với giá 500.000 đồng của một người đàn ông tên T, V không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ, của người đàn ông tên T này và mang về nhà sử dụng một ít cho bản thân, số còn lại cất đi để sử dụng tiếp. Sau đó khoảng 9 giờ 30 phút, ngày 30/3/2022, Đào Danh H (thường gọi là H đồ) gọi điện cho V vào số máy 0338.041.xxx hỏi mua 500.000 đồng ma túy, V đồng ý và hẹn H ra khu vực gần góc khế trên đường bờ kè sông Hồng (thuộc tổ dân phố P, phường H, thành phố Yên Bái), tại đây H đưa cho V 500.000 đồng, V cầm tiền và đưa cho H 01 gói ma túy mà mình chưa sử dụng hết, được gói bằng túi nilon màu trắng được xoắn lại và hàn kín 2 đầu.

Bản cáo trạng số 39/CT-VKSTP ngày 08/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái truy tố bị cáo Phan Trọng V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251. Bị cáo Đào Danh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX:

- Về tội danh: Tuyên bố Phan Trọng V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Đào Danh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Phan Trọng V từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, xử phạt: Đào Danh H từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng các Điều 46; 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Phan Trọng V, Đào Danh H nhận thức được hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” do bản thân thực hiện là vi phạm pháp luật, rất hối hận và xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, các bị cáo Phan Trọng V, Đào Danh H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, số lượng, số tiền mua bán ma túy, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, như bản kết luận định giám định, vật chứng thu giữ, bản kết luận điều tra, cáo trạng... do đó có đủ cơ sở để kết luận:

Ngày 30/3/2022, tại khu vực đường bờ kè sông Hồng (thuộc tổ dân phố P, phường H, thành phố Yên Bái), Phan Trọng V có hành vi bán cho Đào Danh H 01 gói ma túy, loại heroin có khối lượng 0,33 gam với giá 500.000đồng, sau khi mua được ma túy, H mang về mục đích để sử dụng cho bản thân, khi đi đến khu vực đường vòng quanh sân vận động (thuộc tổ dân phố P, phường H, thành phố Yên Bái) thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi nêu trên do Phan Trọng V thực hiện đã có đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy. Đào Danh H có hành vi tàng trữ 0,33 gam heroin, mục đích để sử dụng, nên đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái đã truy tố Phan Trọng V về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251; Đào Danh H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, HĐXX thấy:

Hành vi do các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, gây tâm lý bất an trong nhân dân. Các bị cáo đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức để điều chỉnh mọi hành vi, hoạt động của bản thân, nhưng lười lao động, không có nghề nghiệp, nghiện ma túy, có nhân thân xấu, Phan Trọng V từng 05 lần bị các Tòa án xét xử về tội Trộm cắp tài sản, các tội liên quan đến ma túy và đánh bạc vào các năm 2001, 2003, 2007, 2010 và 2017.

Đào Danh H cũng từng 05 lần bị các Tòa án xét xử về các tội xâm phạm sở hữu và tội Mua bán trái phép chất ma túy vào các năm 1994, 1995, 2000, 2009 và 2012. Sau khi chấp hành xong hình phạt, các bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội, qua đó thể hiện ý thức chấp hành pháp luật và khả năng tự cải tạo, tu dưỡng bản thân của các bị cáo là rất kém. Vì vậy, cần phải có một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, HĐXX có xem xét đến việc các bị cáo thành khẩn khai báo, có bố đẻ là người có công với nước được tặng thưởng huân huy chương, nên cho hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phan Trọng V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đối với Đào Danh H, tại bản Bản án số 36 ngày 24/4/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái đã xử phạt 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 194 BLHS 1999 (sửa đổi, bổ sung 2009) với tình tiết định khung tăng nặng là tái phạm nguy hiểm. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 05/4/2019, đến ngày phạm tội mới vẫn chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này là tái phạm nguy hiểm, nên bị xử lý theo điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm, tài sản, thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

[5] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 0,25 gam ma túy, loại heroin được đựng trong một phong bì niêm phong, do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái phát hành (sau khi đã trích mẫu giám định) là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên bị tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với số tiền 500.000đồng, Vinh thu được do bán ma túy cho Hưng, là tiền do phạm tội mà có, nên bị tịch thu nộp Ngân sách nhà nước.

+ Đối với 01 chiếc điện thoại màu đen, loại bàn phím, mặt trước có chữ Masstel, có số IMEI là 3556.3204.4064.518, lắp sim có số thuê bao 0828.816.xxx, thu giữ của Đào Danh H, đây là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc liên lạc, trao đổi mua bán ma túy với Phan Trọng V nên bị tịch thu nộp Ngân sách nhà nước.

+ Đối với 01 chiếc điện thoại màu đen, loại bàn phím, mặt trước có chữ NOKIA, có số IMEI: 358253/04/745441/1, lắp sim số 0338.041.xxx, thu giữ của Phan Trọng V, đây là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, nên bị tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

+ Đối với 01 chiếc điện thoại loại Iphone 6 Plus màu vàng, có số IMEI: 3543.9206.2564.151, không lắp sim, thu giữ của Phan Trọng V, không liên quan đến hành vi phạm tội nên được trả lại cho bị cáo.

+ Đối với 01 chứng minh thư nhân dân số 060.591.xxx mang tên Phan Trọng V, là giấy tờ tùy thân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Các vật chứng khác không có giá trị sử dụng nên bị tịch thu tiêu hủy.

[6] Về nguồn gốc số ma túy Đào Danh H bị thu giữ khi bắt quả tang, Phan Trọng V khai mua của một người đàn đàn ông tên là Tráng, không biết họ tên đầy đủ, địa chỉ ở đâu, nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Yên Bái không có cơ sở để điều tra, xác minh, làm rõ để xử lý trong vụ án này là phù hợp.

[7] Các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố Phan Trọng V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đào Danh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Phan Trọng V **02** năm **06** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/3/2022 (ngày tạm giữ bị cáo).

- Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt Đào Danh H **05** năm **06** tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 30/3/2022 (ngày tạm giữ bị cáo).

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 46; 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- *Tịch thu tiêu hủy:*

+ 0,25 gam ma túy, loại heroin được đựng trong một phong bì niêm phong (sau khi đã trích mẫu giám định), do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái phát hành.

+ 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong, mảnh nilon màu trắng.

- *Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước:*

+ Số tiền 500.000 đồng của Phan Trọng Vinh.

+ 01 chiếc điện thoại màu đen, loại bàn phím, mặt trước có chữ Masstel, có số IMEI là 3556.3204.4064.518, lắp sim có số thuê bao 0828.816.xxx, thu giữ của Đào Danh H.

+ 01 chiếc điện thoại màu đen, loại bàn phím, mặt trước có chữ NOKIA, có số IMEI: 358253/04/745441/1, lắp sim số 0338.041.xxx, thu giữ của Phan Trọng V.

- Trả cho Phan Trọng V: 01 chiếc điện thoại loại Iphone 6 Plus màu vàng, có số IMEI: 3543.9206.2564.151, không lắp sim và 01 chứng minh thư nhân dân số 060.591.xxx.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án: Các bị cáo Phan Trọng V, Đào Danh H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo Phan Trọng V, Đào Danh H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKS tỉnh Yên Bái;
- VKSNDTPYB;
- CATPYB;
- Nhà tạm giữ CATP Yên Bái (02 bị cáo);
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- THADS thành phố;
- Hồ sơ NVCATP YB;
- THA phạt tù (2);
- Lưu HS, TA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Thủy

